TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐĂK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:21/2023/DS-ST
Ngày 31/5/2023
V/v Tranh chấp về Hợp đồng Tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và ông Nguyễn Hữu Lõi;

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 334/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-DS ngày 11/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-DS ngày 04/5/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam;

Địa chỉ: Số H L H, phường T C, Quận B Đ, TP Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc;

Người được ủy quyền: ông Phạm Văn T – giám đốc Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam – chi nhánh Đ S;

Người được ủy quyền lại: ông Võ Trọng H – Phó giám đốc Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam – chi nhánh Đ S;

Địa chỉ: Tổ B, TT Đ A, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G; Địa chỉ: Thôn E, xã Đ M, huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, người được nguyên đơn ủy quyền trình bày:

Ngày 21/02/2022 Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) đã giải ngân cho ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vay số tiền là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022; thời hạn vay là 12 tháng; kỳ hạn trả nợ ngày 21/02/2023. Mục đích vay tiêu dùng số tiền là 150.000.000 đồng, lãi suất 10%/ năm. Mục đích chăm sóc vườn cà phê và vườn tiêu với số tiền là 500.000.000 đồng với lãi suất là 9%/ năm.

Tuy nhiên, đến ngày 21/02/2023 ông T bà G đã không thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký và để trả nợ cho Ngân hàng. Như vậy thể hiện ông T bà G đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng. Trước khi khởi kiện ra Tòa án thì Ngân hàng cũng đã cử cán bộ xuống đôn đốc ông T bà G trả nhưng ông bà không hợp tác.

Để đảm bảo khoản tiền vay này thì ông T bà G đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05152/TC ngày 21/02/2022 theo GCN QSD đất số DB130159 theo thửa đất số 148 tờ bản đồ số 65 với diện tích là 821,5 m^2 tọa lạc tại thôn Đ H, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông mang tên ông ông Phan Văn T.

Nên Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng: Cụ thể theo bảng kê Ngân hàng cung cấp thể hiện ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G nợ Ngân hàng với số tiền là 743.096.963 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)*. Trong đó tiền gốc là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng);* tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là 93.096.963 *đồng (Chín mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022.

Lãi suất đươc tiếp tục tính sau ngày 31/5/2023 theo hợp đồng tín số 5305LVA202200305 ngày 21/02/2022.

Nếu ông T bà G không trả đề nghị xử lý tài sản thể chấp để thu hồi vốn cho Ngân hàng.

Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam

Về chi phí tố tụng: ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vi phạm nên phải chịu khoản chi phí này.

Về án phí dân sư sơ thẩm: Do ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vi phạm nên ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải chịu án phí DSST.

* Bị đơn ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G bằng việc niêm yết tại thôn, xã và trụ sở Tòa án và điện thoại nhưng ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không về Tòa án làm việc nên Tòa án lập biên bản để giải quyết theo quy định của pháp luật;

Theo biên bản xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình giải quyết vụ án thì địa phương có điện thoại cho ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G để thông báo việc bị kiện; còn ông T bà G có về Tòa án làm việc hay không thì địa phương không biết.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vi phạm phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng với số tiền là 743.096.963 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)*. Trong đó tiền gốc là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng);* tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là 93.096.963 *đồng (Chín mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án; Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục, trình tự xét xử. Hội đồng xét xử đúng thành phần, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy việc xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam. Buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ thanh toán số tiền 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng)* nợ gốc và tiền lãi như đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022 đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không trả nợ thì Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ S xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05152/TC ngày 21/02/2022 để thu hồi nợ.

Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, đối chất, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

* *Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tống đạt các thủ tục tố tụng hợp lệ cho nguyên đơn, bị đơn; Tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa các bên đương sự là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không chịu hợp tác, không lên Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án đã ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định. Phiên tòa ngày 04/5/2023 ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày hôm nay, ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn xét xử vắng mặt ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G, cư trú tại Thôn E, xã Đ M, huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông.

* *Về nội dung tranh chấp và quan hệ pháp luật:*

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Đắk Song (gọi tắt là Ngân hàng) đã giải ngân cho ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vay số tiền là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022 và lãi suất theo hợp đồng tín dụng.

Để đảm bảo khoản tiền vay của Ngân hàng nên khi vay toàn bộ số tiền của Ngân hàng ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05152/TC ngày 21/02/2022.

Trong quá trình vay vốn của Ngân hàng ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không thực hiện đúng như cam kết trong hợp đồng tín dụng của Ngân hàng,

không hợp tác trong quá trình trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng mới làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Đắk Song để yêu cầu buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Đây là quan hệ pháp luật phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nhận định của Hội đồng xét xử về nội dung vụ án:

[1]. Giữa Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam với ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G đã thực hiện hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022. Vào ngày 21 tháng 02 năm 2022 Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam – chi nhánh Đ S đã giải ngân có cho ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vay số tiền là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV 202200305 ngày 21/02/2022. Quá trình thực hiện giao dịch các đương sự có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện ký kết, thỏa thuận hợp đồng.

[2]. Căn cứ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng dụng số 5305LAV 202200305 ngày 21/02/2022; sau khi nhận tiền ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng mà ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G đã ký với Ngân hàng; Ngân hàng đã nhiều lần thông báo yêu cầu ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G thực hiện đúng theo hợp đồng tín dụng nhưng ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không hợp tác; không trả nợ cho Ngân hàng.

Việc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G vi phạm nghĩa vụ trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng mà ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G đã ký vay tiền của Ngân hàng nên Ngân Hàng khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi và phạt vi phạm theo nội dung trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ;

Tính đến thời điểm xét xử ngày hôm nay thì số tiền gốc và lãi mà ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam với số tiền là: 743.096.963 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)*. Trong đó tiền gốc là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng);* tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là 93.096.963 *đồng (Chín mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022.

[3]. Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất:

Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G đã thế chấp quyền sử dụng đất số theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05152/TC ngày 21/02/2022; được công chứng ngày 21/02/2022 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 21/02/2023 tại Văn phòng đăng ký đất đai Đ M đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số theo GCN QSD đất số DB130159 theo thửa đất số 148 tờ bản đồ số 65 với diện tích là 821,5 m^2 tọa lạc tại thôn Đ H, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông mang tên ông ông Phan Văn T.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại cơ quan có thẩm quyền xác định được tài sản thế chấp thuộc quyền sử dụng của ông T bà G, đúng với hiện trạng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên và không có sự biến động. Do đó, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã được ký kết giữa các đương sự là hợp pháp theo các Điều 206, 298, 299, 502 của Bộ luật dân sự và điểm a khoản 3 Điều 167; khoản 1 Điều 168 Luật đất đai. Vì vậy, trong trường hợp ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ S xử lý các tài sản trên để thu hồi nợ.

[3] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ và cần chấp nhận.

Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam; buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam là 743.096.963 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)*. Trong đó tiền gốc là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng);* tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là 93.096.963 *đồng (Chín mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022.

[3] **Về chi phí tố tụng:** Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ liên quan thửa đất đã thế chấp với chi phí là 5.000.000 đồng. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu khoản chi phí này. Do ngân hàng đã tạm ứng cho Tòa án, nên buộc ông T bà G phải trả số tiền này cho Ngân hàng.

[4]. Về án phí: Buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 33.724.000 đồng *(Ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng)*.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; điều 157; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 167; khoản 1 Điều 168 Luật đất đai;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam

1. Buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam với số tiền là 743.096.963 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)*. Trong đó tiền gốc là 650.000.000 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu đồng);* tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là 93.096.963 *đồng (Chín mươi ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 5305LAV202200305 ngày 21/02/2022.

Kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2023 ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam thì lãi suất mà ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam.

Trường hợp ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G không trả nợ hoặc trả không đủ thì Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ S xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 05152/TC ngày 21/02/2022 để thu hồi nợ.

Trường hợp tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam

2. Về chi phí tố tụng: ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng)* cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam.

3. Về án phí DSST: 33.724.000 đồng *(Ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng)*. Buộc ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 33.724.000 đồng *(Ba mươi ba triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng)*.

Trả lại cho Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam số tiền 14.798.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001803 ngày 07/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THADS huyện Đ S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS.*